

Xây dựng hệ thống đô thị trở thành các trung tâm động lực và lan tỏa phát triển



Thành phố Thái Bình hướng mục tiêu đô thị loại I.

Ngày 29/12/2023, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà ký quyết định phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch tỉnh); trong đó có quy hoạch hệ thống đô thị tỉnh Thái Bình. Đây là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đến năm 2030,

tỉnh Thái Bình có 25 đô thị

Mục tiêu của Quy hoạch tỉnh là đến năm 2030 Thái Bình trở thành địa phương thuộc nhóm phát triển khá và là một trong những trung tâm phát triển công nghiệp của vùng đồng bằng sông Hồng; có cơ cấu kinh tế hiện đại với công nghiệp là động lực chủ yếu cho tăng trưởng để Thái Bình phát triển nhanh, toàn diện và bền vững. Đặc biệt, xây dựng hệ thống đô thị trở thành trung tâm động lực và lan tỏa phát triển là một trong 6 nhiệm vụ trọng tâm được đề ra trong Quy hoạch tỉnh. Trong đó, phát triển hệ thống đô thị phù hợp với điều kiện tự nhiên, hiện trạng và không gian kinh tế, xã hội của tỉnh; hệ thống đô thị trở thành động lực và hỗ trợ phát triển toàn diện công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp. Phát triển đô thị theo hướng bền vững, đô thị xanh, có hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ hiện đại, được quản lý theo mô hình đô thị thông minh. Hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh được tổ chức theo mô hình đô thị đa cực gồm đô thị trung tâm và

các đô thị tiểu vùng. Theo Quy hoạch tỉnh, đến năm 2030, tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt 35% trở lên; hệ thống đô thị tỉnh Thái Bình có 25 đô thị gồm 1 đô thị loại I; 1 đô thị loại III; 5 đô thị loại IV; 18 đô thị loại V.

Giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Thái Bình dự kiến thành lập mới 7 thị trấn tiểu vùng. Đến năm 2025, toàn tỉnh có 19 đô thị các loại, trong đó: 1 thành phố là đô thị loại I (thành phố Thái Bình); 4 đô thị loại IV (Diêm Điền, Tiến Hải, Vũ Thư, Đông Hưng); 14 đô thị loại V, gồm: 3 đô thị huyện lỵ (Kiến Xương, Quỳnh Côi, Hưng Hà); 4 đô thị hiện có, gồm: Hưng Nhân, An Bài, Thái Ninh, Vũ Quý; thành lập mới 7 đô thị tiểu vùng: An Đông, Quỳnh Ngạc, Thụy Trường, Thái Phương, Nam Trung, Đông Minh, Trà Giang. Giai đoạn 2026 - 2030, tiếp tục đầu tư chỉnh trang và nâng cấp các đô thị hiện có, đồng thời nghiên cứu nâng cấp, sáp nhập một số đô thị trên địa bàn tỉnh. Đến năm 2030, toàn tỉnh có 25 đô thị. Trong đó, 1 thành phố là đô thị loại I; 1 đô thị loại III (đô thị Thái Thụy); 5 đô thị loại IV, gồm 3 đô thị hiện có là Vũ Thư, Đông Hưng, Tiến Hải; hình thành 2 đô thị loại IV là Quỳnh Côi, Hưng Hà; 18 đô thị loại V.

Ông Phạm Việt Anh, Giám đốc Sở Xây dựng cho biết: Trên địa bàn tỉnh Thái Bình có 12 đô thị hiện hữu, nằm trong mạng lưới đô thị quốc gia, trong đó có 1 đô thị đạt tiêu chuẩn đô thị loại II (thành phố Thái Bình). Với hệ thống đô thị hiện hữu nêu trên, tỷ lệ đô thị

hóa tỉnh Thái Bình hiện đạt khoảng 22,2%, thấp hơn khá nhiều so với chỉ tiêu đề ra. Quy hoạch tỉnh ra đời tạo cơ sở để các ngành, các cấp lập các dự án quy hoạch, chương trình đầu tư và hoạch định các chính sách phát triển, quản lý đô thị và các khu vực nông thôn, các khu vực phát triển công nghiệp, du lịch, nông nghiệp... và hệ thống các công trình chuyên ngành, bảo đảm các vùng huyện phát triển hài hòa, bền vững và tạo cơ hội thu hút đầu tư. Bám sát các nội dung được phê duyệt trong Quy hoạch tỉnh, tỉnh Thái Bình đang triển khai những nhiệm vụ và giải pháp cụ thể; tạo động lực phát triển đô thị, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững trong thời gian tới.

Thành phố Thái Bình

hướng mục tiêu đô thị loại I

Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chỉ ra 4 trụ cột tăng trưởng chính; trong đó, xây dựng các khu đô thị xanh, đẹp, trong lành, đáng sống cho người dân. Phát triển thành phố Thái Bình và khu vực phụ cận có vai trò trung tâm, động lực phát triển và từng bước trở thành đô thị lớn trong khu vực đồng bằng sông Hồng.

Là đô thị hạt nhân có vai trò tạo sự liên kết, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, những năm qua, thành phố Thái Bình đã tập trung quy hoạch, chỉnh trang đô thị, thực hiện

tốt công tác quản lý trật tự đô thị. Ông Đinh Gia Dũng, Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình cho biết: Để hoàn thành mục tiêu xây dựng thành phố trở thành đô thị loại I trực thuộc tỉnh, thời gian tới, thành phố sẽ bám sát các quy hoạch được phê duyệt, chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án và tổ chức triển khai thực hiện. Theo đó, giai đoạn 2021 - 2025, thành phố tập trung hoàn thiện cơ sở hạ tầng theo tiêu chí đô thị loại I; chuyển trọng tâm phát triển về phía Đông, hoàn thiện mô hình thành phố hai bên sông Trà Lý. Phát triển đô thị từng phần, có trọng tâm, trọng điểm, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; tập trung phát triển đô thị phía

bên trong tuyến tránh S1 và đường vành đai phía Nam thành phố. Dự kiến đến năm 2030, phát triển mở rộng không gian thành phố tập trung về phía Đông và Đông Bắc thêm các xã: Đông Dương (huyện Đông Hưng); Tân Phong, Trung An (huyện Vũ Thư); Tây Sơn, An Bình, Quốc Tuấn, Bình Nguyên, Lê Lợi, Hồng Thái, Trà Giang (huyện Kiến Xương); diện tích tự nhiên toàn đô thị 133,85 km²; quy mô dân số toàn đô thị đến năm 2030 khoảng 566.500 người; đến năm 2035 khoảng 650.000 người. Ngoài ra, thành phố sẽ tập trung hoàn thiện đồ án quy hoạch chỉnh trang thành phố Thái Bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; cơ bản hoàn thành và phủ kín các quy hoạch phân khu trên địa bàn, trong đó có một số quy hoạch tại các khu vực đô thị quan trọng để phát triển đô thị (khu vực ven sông Trà Lý, khu đô thị hiện hữu, khu vực phía Tây Bắc thành phố, khu vực phát triển đô thị tại xã Đông Mỹ, Vũ Lạc, Vũ Phúc...); các quy hoạch chi tiết đã hoàn thành hoặc cơ bản hoàn thành làm cơ sở để triển khai các dự án đầu tư: quy hoạch các khu đất tạo nguồn, quy hoạch chi tiết tại quy hoạch phân khu ven sông Trà Lý, quy hoạch nút giao Phúc Khánh, quy hoạch mở rộng đường Hai Bà Trưng và chỉnh trang khu đất sân vận động, quy hoạch chi tiết khu trung tâm tại phường Lê Hồng Phong...

NGUYỄN THƠI

Thời gian qua, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (CSXH) huyện Thái Thụy đã thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng, tạo điều kiện cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách có điều kiện phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo; bảo đảm an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

Năm 2023, tổng dư nợ các chương trình tín dụng của Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Thái Thụy đạt hơn 620 tỷ đồng (tăng 12,3% so với năm 2022), đạt 100% kế hoạch với 14.154 khách hàng vay vốn, trong đó có 125 hộ nghèo, 171 hộ cận nghèo, 238 hộ mới thoát nghèo được vay vốn, 2.755 hộ được vay cải tạo công trình nước sạch, vệ sinh. Ông Nguyễn Xuân Thọ, Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện cho biết: Phát huy kết quả đã đạt được, ngay từ đầu năm 2024, khi trung ương tạm giao chỉ tiêu kế hoạch, Phòng đã tập trung triển khai thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng, đến nay tăng trưởng 2,5% so với đầu năm. Tính đến ngày 29/2/2024, tổng dư nợ các chương trình tín dụng hơn 636 tỷ đồng với 14.122 khách hàng dư nợ. Các chương trình tín dụng có dư nợ lớn tập trung vào đối tượng: cho vay để giải quyết việc làm 82,586 tỷ đồng với 1.391 khách hàng và cho vay chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn 23,157 tỷ đồng với 10.888 khách hàng. Từ nguồn vốn vay ưu đãi nhiều hộ gia đình đã mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh, tăng thu nhập, từng bước vươn lên phát triển kinh tế. Trong năm 2024, huyện Thái Thụy đã quan tâm bổ sung nguồn vốn từ ngân sách địa phương 1 tỷ đồng để ủy thác đầu tư qua Ngân hàng CSXH thực hiện cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách.

Hiện nay, Ngân hàng CSXH huyện Thái Thụy đang triển khai 12 chương trình tín dụng chính sách cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Để nguồn vốn đến đúng đối tượng và thuận lợi cho người thụ hưởng, Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Thái Thụy phối hợp thực hiện ủy thác với 4 tổ chức đoàn thể ủy nhiệm qua 383 tổ tiết kiệm và vay vốn, đạt 620 tỷ đồng (tăng 68 tỷ đồng so với đầu năm 2023). Mỗi xã, thị trấn bố trí 1 điểm giao dịch, thực hiện các nghiệp vụ giải ngân cho vay, thu nợ, thu lãi, huy động tiền gửi tiết kiệm... Chính sự thuận lợi về thủ tục vay vốn, địa

THÁI THUY

Phát huy hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách

điểm vay vốn, lãi suất ưu đãi đã giúp hoạt động tín dụng CSXH là điểm tựa cho người nghèo, đối tượng chính sách vươn lên trong cuộc sống. Chị Vũ Thị Hà, Chủ tịch Hội Nông dân xã Thụy Trường chia sẻ: Đến ngày 12/3/2024, tổng dư nợ của Ngân hàng CSXH trên địa bàn xã gần 51 tỷ đồng với 893 hộ dư nợ. Trong đó, Hội Nông dân quản lý 6 tổ vay vốn, tổng dư nợ gần 21 tỷ đồng với hơn 330 hộ vay. So với các ngân hàng khác, nguồn vốn vay của Ngân hàng CSXH lãi suất thấp nên rất tạo điều kiện cho nhân dân phát triển kinh tế, nhất là phát triển về kinh tế biển, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ... Đặc biệt, đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được tiếp cận với nguồn vốn vay 50 - 100 triệu đồng, nhờ đó phát triển kinh tế hiệu quả, thoát nghèo bền vững. Được tiếp sức từ nguồn vốn ưu đãi hỗ trợ hộ cận nghèo, ông Bùi Sỹ Trọng, thôn Trường Xuân (xã Thụy Trường) đã mạnh dạn đầu tư phát triển mô hình kinh tế vườn, ao, chuồng. Ông Trọng tâm sự: Tôi thuộc diện hộ cận nghèo, đầu năm 2023 tôi được địa phương quan tâm bình xét cho vay 50 triệu đồng của Ngân hàng CSXH huyện. Từ nguồn vốn vay, tôi đầu tư xây dựng chuồng trại để nuôi lợn, đào 2 ao nuôi 2 vạn cá đối mục và 2 vạn cá lăng. Sau 1 năm, tôi thu về gần 200 triệu đồng, cuộc sống gia đình đã ổn định hơn. Tôi hy vọng nguồn vốn này giúp gia đình vươn lên thoát nghèo bền vững.

Đồng hành cùng địa phương thực hiện các

chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới, Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Thái Thụy còn triển khai hiệu quả chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ. Anh Bùi Văn Bính, thôn Tri Chỉ Nam (xã Thụy Trường) là một điển hình trong sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay giải quyết việc làm. Anh Bính tâm sự: Tôi đã có hơn 30 năm gắn bó với nghề mộc. Hiện nay, cơ sở của tôi chủ yếu sản xuất các sản phẩm như: cánh cửa, cầu thang, sàn gỗ, tủ... Năm 2023, tôi được vay 100 triệu đồng từ nguồn vốn giải quyết việc làm của Ngân hàng CSXH huyện, tôi đã đầu tư mua các loại máy móc như: máy xẻ, máy đục, máy cầu phục vụ sản xuất. Từ khi có máy móc khối lượng công việc nhanh gấp 5 lần so với thủ công, sản phẩm vì thế cũng phong phú hơn, giá thành rẻ hơn, thu hút được nhiều khách hàng. Tôi thấy nguồn vốn này thực sự hiệu quả, tiếp thêm động lực giúp cơ sở của tôi mở rộng và phát triển sản xuất. Hiện nay, xưởng sản xuất của tôi tạo việc làm cho 10 lao động, doanh thu mỗi năm 3 - 4 tỷ đồng.

Thực tế cho thấy, nguồn vốn tín dụng chính sách đã góp phần quan trọng giúp giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tính đến tháng 12/2023, tỷ lệ hộ nghèo của huyện giảm còn 1,93% (giảm 0,31% so với năm 2022). Các địa phương thực hiện hiệu quả nguồn vốn tín dụng như: Thụy Trường,

Thụy Xuân, Thụy Hải... Ông Tạ Duy Bình, Chủ tịch UBND xã Thụy Hải cho biết: Hiện nay, tổng dư nợ vốn tín dụng chính sách trên địa bàn xã hơn 10 tỷ đồng với 318 hộ còn dư nợ. Thông qua nguồn vốn tín dụng chính sách của Ngân hàng CSXH huyện, nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo của xã đã đầu tư vào các mô hình kinh tế nuôi tôm, nuôi cá mú, cá vược đạt hiệu quả cao. Vì vậy, tính đến tháng 12/2023, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn 2,12%, thu nhập bình quân đạt 56 triệu đồng/người/năm. Ông Nguyễn Xuân Thọ, Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện cho biết thêm: Năm 2024, Phòng giao dịch phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu, kế hoạch được giao; tỷ lệ nợ quá hạn dưới 0,04% tổng dư nợ cho vay; xếp loại chất lượng tín dụng cấp huyện đạt loại tốt, xếp loại tín dụng cấp xã 36/36 xã, thị trấn đạt loại tốt. Để thực hiện tốt nhiệm vụ hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn, Ngân hàng CSXH bám sát Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng CSXH. Ngoài ra, Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng CSXH huyện thường xuyên có công văn chỉ đạo triển khai đối với ban giám nghèo các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, từ khâu bình xét, cho vay để các hộ vay sử dụng đúng mục đích, không ngừng nâng cao chất lượng tín dụng.

NGUYỄN THẨM



Anh Bùi Văn Bính (người ngoài cùng bên phải), thôn Tri Chỉ Nam, xã Thụy Trường phát triển xưởng sản xuất mộc từ vốn vay hỗ trợ tạo việc làm theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

Những thanh niên làm kinh tế giỏi

Trong khi nhiều thanh niên nông thôn tìm cách đi làm ăn xa, đến các thành phố lớn để tìm kiếm việc làm thì ở huyện Hưng Hà lại xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu trong phát triển kinh tế, làm giàu trên mảnh đất quê hương. Dù mỗi người có hướng đi, cách làm khác nhau nhưng họ đều chung một ý chí khát vọng vươn lên làm giàu.

Triệu phú áo xanh

Với tinh thần dám nghĩ, dám làm, thanh niên Phạm Công Đức, thôn Hương Xá, xã Phúc Khánh đã mạnh dạn phát triển kinh tế từ nghề may khăn xuất khẩu, cho thu nhập hàng trăm

triệu đồng, tạo việc làm cho 40 lao động địa phương.

Năm 2017, anh Đức nắm bắt thời cơ và mạnh dạn đầu tư xưởng để sản xuất khăn xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc. Những ngày đầu mở xưởng, anh gặp muôn

vàn khó khăn, từ thiếu vốn, kỹ năng quản lý, nhân công chưa dày dặn kinh nghiệm... Nhưng với niềm đam mê, anh Đức đã tập trung thời gian để trau dồi kiến thức, học hỏi nhiều nơi, tự mình gỡ bỏ dần những khó khăn. "Voi niếm khao

khát làm chủ một cơ sở sản xuất khăn truyền thống của quê hương, tôi đã quyết định vay mượn tiền để mở xưởng. Thời điểm đầu khi mới làm, tôi đã được các ngân hàng và đoàn thanh niên hỗ trợ cho vay vốn, đồng thời không ngừng cải

tiến hình thức sản xuất và cập nhật nhiều kỹ thuật mới, do đó đầu ra dần ổn định, các nguồn hàng dồi dào, lượng hàng xuất khẩu đi thị trường các nước được đón nhận và có phần hồi tích cực. Hiện nay, trung bình mỗi tháng, xưởng sản xuất của tôi xuất khẩu 100.000 sản phẩm khăn các loại; doanh thu đạt 3 - 4 tỷ đồng/năm, trừ chi phí chúng tôi thu lãi hàng trăm triệu đồng. Hiện nay, nguồn hàng của xưởng đã được ký kết đến cuối năm 2024" - anh Đức chia sẻ.

Ngoài việc nâng cao thu nhập cho gia đình, xưởng may khăn của anh Đức còn giải quyết việc làm cho hơn 40 lao động với thu nhập từ 3 - 7 triệu đồng/người/tháng. Chị Đào Thị Chi, xã Liên Hiệp cho biết: Tôi làm việc ở đây 4 năm, nghề may khăn tuy đòi hỏi tỉ mỉ nhưng công việc nhẹ nhàng, làm việc trong nhà nên không vất vả, thu nhập tương đối ổn định, vì vậy chúng tôi yên tâm làm việc.

Chia sẻ về dự định sắp tới, anh Đức cho biết: Sắp tới tôi sẽ mở rộng xưởng, mua sắm các trang thiết bị hiện đại để nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm,

tạo uy tín và mở rộng thị trường xuất khẩu, tìm kiếm các nguồn hàng để tạo việc làm, tăng thu nhập cho nhiều người giúp họ từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống.

Thủ lĩnh trẻ làm giàu

trên mảnh đất quê hương

Với vai trò của một thủ lĩnh thanh niên, anh Bùi Văn Đoàn, Bí thư Chi đoàn thôn Thượng Ngạn, xã Văn Lang luôn đi đầu, nhiệt tình với công tác đoàn ở cơ sở. Không những vậy, anh còn phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ mạnh dạn phát triển trang trại chăn nuôi gia cầm, làm giàu chính đáng trên mảnh đất quê hương.

Năm 2018, xuất ngũ trở về quê hương, chàng thanh niên Bùi Văn Đoàn khi ấy 23 tuổi, đã mang quyết tâm tìm hướng phát triển kinh tế phù hợp ngay tại địa phương. Khi bắt tay vào đầu tư trang trại, Đoàn không được gia đình ủng hộ, bởi lo ngại về rủi ro trong chăn nuôi cũng sự bất bành của giá cả thị trường. Những năm đầu, vốn liếng, kinh nghiệm ít ỏi, có những lúc tưởng chừng phải bỏ dở ước mơ,

nhưng với nhiệt huyết của tuổi trẻ, không khuất phục trước khó khăn, anh cất công tìm tòi, học hỏi kiến thức trên sách báo, đi tham quan thực tế, dần đúc rút được kinh nghiệm của riêng mình. Hiện nay, trên diện tích 1.000m² chuyển đổi, anh Đoàn bố trí nuôi trên 2.000 con ngan thịt, trên 1.000 gà thịt phẩm, thu lãi gần 200 triệu đồng/năm. Anh Bùi Văn Đoàn chia sẻ: Ngoài yếu tố tiên quyết đó là vốn, kinh nghiệm, sự tâm huyết với con đường mình đã lựa chọn, cần phải tuân thủ nghiêm ngặt quy trình chăm sóc, phòng trị bệnh cho đàn vật nuôi. Bởi những năm gần đây tình hình dịch bệnh diễn biến rất phức tạp, nếu không làm tốt sẽ thua lỗ rất lớn, do đó tôi luôn tuân thủ nghiêm ngặt quy trình chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học. Chuồng trại phải mát về mùa hè, ấm về mùa đông, sạch sẽ, bảo đảm vệ sinh môi trường... Thời gian tới, tôi tiếp tục mở rộng mô hình, hướng tới xây dựng một mô hình mẫu để thanh niên địa phương có thể tham quan, học tập, đồng thời tôi sẽ trực tiếp truyền đạt kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật cho bất kỳ

thanh niên nào có cùng chí hướng.

Anh Nguyễn Văn Tuồng, Bí thư Đoàn xã Văn Lang cho biết: Những thành công ngày hôm nay chính là thành quả của những nỗ lực và cả những thất bại trước đây anh Đoàn đã trải qua. Người lãnh ngày nào đã trở thành một nông dân chính hiệu với thu nhập cao và hiện được sự thân phục, đồng cảm, trân trọng của các đoàn viên và người thân trong gia đình. Đây là tấm gương cho nhiều thanh niên trong xã học tập, noi theo về tinh thần, ý chí và khát vọng làm giàu chính đáng.

Anh Đức, anh Đoàn chỉ là 2 trong rất nhiều thanh niên huyện Hưng Hà mạnh dạn phát triển kinh tế ngay trên mảnh đất quê hương. Họ đã chứng minh rằng, không phải cứ đi xa mới lập nghiệp được mà bằng trí tuệ, bản lĩnh của tuổi trẻ họ có thể thành công làm giàu cho bản thân và địa phương. Ý chí, khát vọng của tuổi trẻ đã tiếp lửa để mỗi đoàn viên, thanh niên tiếp tục cống hiến sức trẻ trong tiến trình xây dựng Hưng Hà ngày càng giàu đẹp, văn minh.

THANH THUY



Mỗi tháng xưởng may khăn của anh Phạm Công Đức, xã Phúc Khánh xuất khẩu trên 100.000 sản phẩm.



Mô hình của anh Bùi Văn Đoàn (người bên phải), xã Văn Lang cho thu nhập gần 200 triệu đồng/năm.